

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 379/2017/HSPT
Ngày: 27-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tô Phú Đông

Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Phương

Ông Lê Thành Tôn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc -
Cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên toà:
Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đồng
Tháp, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 340/2017/HSPT ngày 07
tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thái Ph.

Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thái Ph đối với bản án hình sự sơ
thẩm số: 72/2017/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Toà án nhân dân
thành phố C.

** Bị cáo có kháng cáo:*

NGUYỄN THÁI PH

Tên gọi khác: Ph Ghiền.

Sinh năm 1977.

HKTT: Tổ 17, ấp H, xã H1, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Sửa xe máy.

Cha: Nguyễn Thái B, sinh năm: 1954.

Mẹ: Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm: 1956.

Có bốn anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

Vợ: Trần Thị Xuân L, sinh năm 1982.

Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26-6-2000, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 03 năm tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, giảm án chấp hành xong ngày 08-02-2002.

Ngày 21-6-2004, bị Ủy ban nhân dân thành phố C áp dụng biện pháp xử lý hình chính đưa vào cơ sở giáo dục lao động xã hội, thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 02-6-2006.

Tạm giữ: Ngày 11-01-2017.

Tạm giam: Ngày 20-01-2017.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra, trong vụ án Viện kiểm sát không kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố C thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 11-01-2017, tại quán cà phê SH thuộc phường M, thành phố C, Nguyễn Minh Tr (tên thường gọi Tr), sinh năm 1987, ngụ ấp 3, xã B1, huyện C, rủ và bao Hồ Văn S (tên gọi khác S Khê), sinh năm 1976, ngụ tổ 2, ấp 3, xã N, thành phố C sử dụng ma túy (thường gọi ma túy đá). S chạy xe Wave của Tr chở Tr đến tiệm sửa xe máy của Nguyễn Thái Ph tại số 321, tổ 17, ấp H, xã H1, thành phố C để mua ma túy. Gặp Ph, Tr nói "lấy cái năm" (tức Tr hỏi mua 500.000đồng ma túy), Ph đồng ý và hẹn nửa tiếng sau quay lại, Ph dặn Tr một hồi lại thì đi một mình, S chở Tr quay lại quán cà phê SH ngồi đợi. Đúng hẹn, Tr một mình chạy xe đến nhưng không có Ph nên Tr ngồi trước tiệm sửa xe đợi, đến khoảng hơn 16 giờ Ph về đi vào trong nhà rồi kêu Tr vào. Tr đưa cho Ph 01 tờ tiền 500.000đồng, Ph giao cho Tr 01 điều thuốc lá JET và nói bên trong có "đồ" (tức ma túy). Tr giấu vào túi áo ra về, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp (PC47) phối hợp

với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C và Công an xã H1 tiến hành bắt quả tang lúc 16 giờ 30 phút, thu giữ tang vật:

1/ Trong túi sau bên phải quần sọt của Ph đang mặc số tiền 1.200.000đồng, gồm 02 tờ mệnh giá 500.000đồng, 01 tờ mệnh giá 200.000đồng; trong túi trước bên phải 01 điện thoại Nokia màu đen sim số 0939.3736xx, niêm phong trong phong bì có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Thái Ph, Điều tra viên Nguyễn Thống Nh và mộc tròn đỏ của Công an xã H1, ký hiệu A1.

2/ Trong túi áo trước bên trái của Tr đang mặc có 01 điều thuốc lá JET bên trong có 01 gói giấy bạc gói lại chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng trong nghi là ma túy đá, niêm phong trong phong bì có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tr, người chứng kiến Hồ Quan S1, Điều tra viên Nguyễn Thống Nh và mộc tròn đỏ của Công an xã H1, ký hiệu A2.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng ngủ của Ph phát hiện trên vách ngăn tường bê-tông treo 01 cái bội làm bằng sắt trang trí nội thất, trong lòng bội có 01 cái bóp da màu nâu chứa 01 bịch nylon màu trắng hàn kín hai đầu bên trong có nhiều tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy đá, niêm phong trong phong bì ghi chữ ký họ tên người chứng kiến Hồ Quan S1, Điều tra viên Nguyễn Văn C và mộc tròn đỏ của Công an xã H1, ký hiệu A3 (vì Ph không ký tên vào biên bản khám xét); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 nỏ thủy tinh dưới nền gạch.

Căn cứ kết luận giám định số 28/KL-KTHS ngày 15-01-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn có trọng lượng **0,1958** gam chứa 01 gói giấy bạc để trong điều thuốc lá JET niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 còn nguyên vẹn, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp gửi đến giám định có ma túy Methamphetamine.

Tinh thể rắn có trọng lượng **13,2650** gam chứa trong 01 bịch nylon (bịch lớn) hàn kín để trong 01 cái bóp da màu nâu niêm phong trong phong bì ký hiệu A3 còn nguyên vẹn, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp gửi đến giám định có ma túy Methamphetamine.

Tinh thể rắn trong phong bì ký hiệu A2 đã sử dụng hết cho công tác giám định; tinh thể rắn trong phong bì A3 có trọng lượng 12,3951gam, tất cả được niêm phong trả lại cho Cơ quan trưng cầu giám định.

Nguyễn Thái Ph không thừa nhận hành vi phạm tội của mình và không

ký tên vào biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tuy nhiên, qua lời khai của Tr và S, đối chiếu vật chứng thu giữ trong biên bản phạm tội quả tang và biên bản khám xét khẩn cấp, có đầy đủ căn cứ buộc tội Ph đã bán ma túy cho Tr.

Quá trình điều tra còn chứng minh, Ph đã nhiều lần thực hiện hành vi bán trái phép túy đá từ giữa tháng 5-2015 đến khi bị bắt quả tang, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 21 giờ không nhớ ngày giữa tháng 5-2015, Nguyễn Thái H2, sinh năm 1991, ngụ tổ 5, ấp 1, xã N, thành phố C, là anh chú bác ruột với Ph điện thoại cho Ph sim số 0939.147.3xx hỏi mua ma túy về sử dụng. Do không có tiền nên H2 muốn đổi chiếc điện thoại Iphone 3GS của mình để mua 1.000.000đồng ma túy, Ph đồng ý và hẹn H2 đến nhà mẹ nuôi của Ph tại quán cà phê ST thuộc phường 11, thành phố C để giao dịch. Gặp nhau, H2 đưa cho Ph điện thoại, rồi Ph giao cho H2 01 bịch nylon hàn kín bên trong chứa ma túy. Sau khi giao dịch mua bán xong, H2 và Ph vào phòng trong nhà mẹ nuôi Ph sử dụng.

Lần 2: Nguyễn Văn T2 (thường gọi T2 Ngọng), sinh 1979, ngụ tổ 8, ấp 1, xã N, thành phố C giới thiệu Ph có bán ma túy cho Nguyễn Phạm Đình L2, sinh năm 1976, ngụ ấp 3, xã N biết để mua.

Khoảng 11 giờ không nhớ ngày đầu tháng 10-2016, L2 chạy xe máy đến nhà Ph gặp Ph đang sửa xe, L2 nói "lấy cái ba trăm" (tức L2 hỏi mua 300.000đồng ma túy), Ph đồng ý. Ph vào trong nhà một lúc sau đi ra L2 đưa 300.000đồng, Ph chỉ cho L2 lại góc phải bàn trong nhà lấy 01 đoạn ống hút bên trong chứa ma túy đem về nhà sử dụng. *(bút lục 81, 95-96)*

Lần 3: Khoảng 12 giờ cách lần 2 khoảng 1 tuần, đầu tháng 10-2016, Nguyễn Phạm Đình L2 chạy xe đến nhà Ph gặp Ph hỏi "lấy cái hai trăm" (tức là L2 hỏi mua 200.000đồng ma túy), Ph đồng ý và kêu L2 giao tiền. Sau khi nhận 200.000đồng, Ph chỉ cho L2 lại bánh xe trong nhà lấy 01 tép ma túy đem về nhà sử dụng.

Lần 4: Khoảng 16 giờ 30 phút, không nhớ ngày giữa tháng 11-2016, Nguyễn Phạm Đình L2 chạy xe đến nhà Ph gặp Ph đang sửa xe, L2 nói "lấy cái ba trăm" (tức L2 hỏi mua 300.000đồng ma túy), Ph đồng ý. L2 đưa cho Ph 300.000đồng, nhận tiền xong Ph chỉ cho L2 lại bàn trong nhà lấy 01 tép ma túy đem về nhà sử dụng.

Lần 5: Khoảng 9 giờ không nhớ ngày giữa tháng 12-2016, Nguyễn Văn T2 rủ bạn ngoài xã hội tên C2 thường gọi T3 ở huyện T4 (không biết rõ địa

chỉ) hùn mỗi người 100.000đồng mua ma túy sử dụng. Sau đó, T2 một mình chạy xe đến nhà Ph gặp Ph nói "lấy bịch hai xì" (tức T2 hỏi mua 200.000đồng ma túy), Ph đồng ý. T2 để 200.000đồng trên bàn, Ph vào trong phòng lấy 01 tép ma túy ra đưa cho T2 rồi lấy 200.000đồng. Sau khi mua được ma túy, T2 đem về nhà cùng với T3 sử dụng.

Lần 6: Khoảng 9 giờ cách lần 05 một ngày giữa tháng 12-2016, Nguyễn Văn T2 chạy xe đến nhà Ph gặp Ph nói "lấy bịch ba xì" (tức T2 hỏi mua 300.000đồng ma túy) và để tiền trên bàn. Ph vào trong phòng lấy 01 tép ma túy ra giao cho T2 và nhận 300.000đồng, T2 đem ma túy về nhà sử dụng.

Lần 7: Khoảng 18 giờ không nhớ ngày giữa tháng 12-2016, Nguyễn Hoàng Nh1 (thường gọi T5), sinh năm 1981, ngụ tổ 3, ấp 3, xã N đang ở tại vườn xoài của gia đình tại khóm 6, phường 6, thành phố C, chạy xe máy 64F2-8185 đến nhà Ph gặp Ph hỏi "anh Ph ơi còn đồ không chia cho em 1 cái 2 xì" (tức Nh1 hỏi mua 200.000đồng ma túy), Ph trả lời còn. Nh1 đưa cho Ph một tờ tiền 200.000đồng, sau khi nhận được tiền, Ph vào trong nhà khoảng 3-5 phút sau trở ra đưa cho Nh1 01 điều thuốc lá JET. Nh1 hỏi "đồ" (tức ma túy) đâu, Ph trả lời trong đầu lọc điều thuốc. Nh1 nhận điều thuốc đem về vườn xoài của mình mở đầu lọc ra bên trong có 01 bịch nylon hàn kín chứa ma túy, Nh sử dụng một mình.

Lần 8: Khoảng 13 giờ không nhớ ngày trong tháng 12-2016, Hồ Văn S và Nguyễn Minh Tr uống cà phê TT thuộc phường M, S rủ và bao Tr sử dụng ma túy. S chạy xe SH chở Tr đến nhà Ph gặp Ph đang sửa xe. S hỏi bán cho cái năm (tức hỏi mua 500.000đồng ma túy), Ph hỏi S đi với ai vậy, S trả lời là bạn của S không sao đâu, Ph hẹn S một lát nữa quay lại. S chở Tr đi khoảng 30 phút sau trở lại gặp Ph đang ngồi sửa xe, S đưa 500.000đồng, Ph nhận tiền rồi giao cho S phân nửa điều thuốc lá JET và nói bên trong có ma túy, S đem về cùng Tr sử dụng.

Lần 9: Khoảng 12 giờ cách lần bắt quả tang khoảng 20 ngày (tức ngày 21-12-2016), Nguyễn Minh Tr chạy xe đến nhà Ph gặp Ph nói "lấy cho em cái ba" (tức Tr hỏi mua 300.000đồng ma túy), Ph đồng ý và hẹn Tr khoảng 30 phút sau quay lại, Tr chạy xe đi chơi. Đúng hẹn, Tr trở lại gặp Ph đang ngồi sửa xe, Tr để 300.000đồng xuống đất chỗ Ph ngồi, Ph giao ma túy gói trong tám giấy bạc cho Tr đem về sử dụng.

Lần 10: Khoảng 13 giờ cách lần thứ 9 khoảng 07 ngày, Nguyễn Minh

Tr chạy xe đến nhà Ph gặp Ph đang ngồi sửa xe. Tr nói "lấy cho em cái ba" (tức Tr hỏi mua 300.000đồng ma túy), Ph đồng ý và hẹn Tr khoảng 20 phút nữa quay lại, Tr chạy xe đi chơi. Đúng hẹn, Tr vào trong nhà đưa cho Ph 300.000đồng, Ph giao ma túy gói trong tám giấy bạc cho Tr về nhà sử dụng.

Lần 11: Khoảng 13 giờ chủ nhật ngày 08-01-2017, Nguyễn Minh Tr chạy xe đến nhà Ph gặp Ph đang ngồi sửa xe. Tr nói "lấy cho em cái hai" (tức Tr hỏi mua 200.000đồng ma túy), Ph trả lời "đồ cháy hết rồi" (tức là hết ma túy) chỉ còn một ít để Ph chơi, Tr năn nỉ thì Ph đồng ý bán nên Tr đưa cho Ph 200.000 đồng, Ph kêu Tr ngồi đợi vì Ph bận sửa xe. Khoảng 10 phút sau, Ph vào trong nhà rồi đi ra đưa 01 bịch nylon hàn kín chứa ma túy cho Tr đem về nhà sử dụng một mình.

Lần 12: Khoảng 21 giờ ngày 08-01-2017, Hồ Văn S chạy xe đến nhà Ph gặp Ph đang ngồi trong nhà, S đưa 500.000đồng cho Ph để mua ma túy. Nhận tiền, Ph kêu S lát nữa quay lại, S chạy xe đi chơi khoảng 20 phút sau trở lại, Ph giao ma túy được gói trong tám giấy bạc cho S đem về nhà sử dụng một mình.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, Ph chỉ thừa nhận mình có mua ma túy về sử dụng chứ không bán cho những đối tượng như nội dung đã nêu trên. Nhưng căn cứ lời khai, đối chất, nhận dạng của những đối tượng đã thừa nhận mua ma túy từ Ph, thống nhất một cách khách quan, đối chiếu với vật chứng thu giữ trong biên bản khám xét khẩn cấp tại phòng ngủ của Ph, có đầy đủ căn cứ buộc Ph nhiều lần phạm tội bán trái phép chất ma túy như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 72/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố C quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái Ph phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái Ph 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày 11-01-2017.

Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, bị cáo Nguyễn Thái Ph có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thái Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Từ giữa tháng 5 năm 2015 đến ngày 08/01/2017, bị cáo Ph đã 12 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng Nguyễn Thái H2, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Phạm Đình L2, Nguyễn Hoàng Nh1, Hồ Văn S và Nguyễn Minh Tr với số tiền thu lợi bất chính là 4.300.000 đồng.

Hành vi của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật, mức án 11 năm tù là phù hợp với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

Sau khi án sơ thẩm tuyên bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thái Ph là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận biết được sử dụng ma túy ảnh hưởng không tốt đối với sức khỏe của con người. Do đó, Nhà nước ta đã có chủ trương nghiêm cấm mua bán, vận chuyển và tàng trữ trái phép chất ma túy. Mục đích nghiêm cấm là để bảo đảm sức khỏe cho con người. Vì việc sử dụng ma túy là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh căn bệnh hiểm nghèo và dẫn đến tội phạm khác. Như vậy, bị cáo đã gây ra cho chính bị cáo và những người khác có cuộc sống không hạnh phúc. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt thừa nhận hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo đã nộp số tiền 4.300.000 đồng là tiền thu lợi bất chính mà án sơ thẩm tuyên buộc, đây được xem là tình tiết mới để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát Tỉnh phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thái Ph do có tình tiết giảm nhẹ mới. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh là có cơ sở nên chấp nhận.

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thái Ph. Sửa quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thái Ph.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái Ph phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái Ph 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11-01-2017.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thái Ph không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp;
- TAND TP C;
- THA DS TP C;
- Trại tạm giam tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng KTNV - THA.TA tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: HSVA (Trúc).

(Đã ký)

Tô Phú Đông